

KINH PHÁT KHỞI BỒ TÁT THÙ THẮNG CHÍ LẠC  
(Kinh Phát khởi sự vui thích thuộc Chí thù thắng của Bồ Tát)  
\_QUYỀN HẠ\_

Hán dịch: Đồi Đường\_ Tam Tạng Pháp Sư BỒ ĐỀ LƯU CHÍ phụng chiếu dịch  
Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ Di Lạc Bồ Tát Ma Ha Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! **Sơ Nghiệp Bồ Tát** đã xuất gia xong, chưa được **Tuệ Lực** mà muốn được thì nên buông bỏ Pháp nào? Nên tu Pháp nào? Tuệ Lực chưa sinh hay khiến cho sinh ra, Tuệ Lực đã sinh hay khiến cho tăng trưởng?”

Đức Phật bảo Bồ Tát Di Lạc rằng: “Này Di Lạc! **Sơ Nghiệp Bồ Tát** đã xuất gia xong, muốn khiến cho Tuệ Lực được tăng trưởng thì nên đối với lợi dưỡng, biết lỗi lầm ấy cần phải buông lìa. Hoặc ưa thích tụ họp ồn ào, nói chuyện Thế Tục, ham thích ngủ say, rộng kinh doanh mọi việc, ưa thích các Hý Luận...Lỗi lầm như vậy, đều nên xa lìa. Chính vì thế cho nên phải buông bỏ lợi dưỡng, tu chỗ ít ham muốn, buông bỏ các chôn tụ họp ồn ào, ở nơi vắng lặng, buông bỏ nói các chuyện đời, quán nơi Thật Nghĩa, đầu đêm sau đêm xa lìa ngủ mê, quán sát suy nghĩ tùy theo Hành tu tập, buông bỏ mọi việc với các Hý Luận, tu Đạo xuất thế, **Từ Niệm** (quan tâm yêu thương giúp đỡ) chúng sinh

Này Di Lạc! **Sơ Nghiệp Bồ Tát** đã xuất gia xong, chưa được Tuệ Lực mà muốn được thì Pháp đó nên buông bỏ, Pháp đó nên tu. Tại sao thế? Vì các vị Bồ Tát ấy đã xuất gia xong, chưa được Tuệ Lực mà muốn được, lại chẳng buông bỏ lợi dưỡng, chẳng tu ít ham muốn mà Tuệ Lực chưa sinh sẽ khiến cho sinh ra, Tuệ Lực đã sinh hay khiến cho tăng trưởng, ắt không có chuyện đó.

Chẳng buông bỏ chôn tụ họp ồn ào, chẳng trụ nơi vắng lặng mà Tuệ Lực chưa sinh sẽ khiến cho sinh ra, Tuệ Lực đã sinh hay khiến cho tăng trưởng, cũng không có chuyện đó.

Chẳng buông nói chuyện đời, chẳng quán **Thật Nghĩa** mà Tuệ Lực chưa sinh sẽ khiến cho sinh ra, Tuệ Lực đã sinh hay khiến cho tăng trưởng, ắt không có chuyện đó.

Đầu đêm, sau đêm ham thích ngủ mê, chưa từng Giác Ngộ, cột buộc niệm suy nghĩ, chẳng buông bỏ mọi việc, ưa thích các Hý Luận, đối với Đạo xuất thế chẳng thể tu hành, đối với các chúng sinh chẳng sinh **Từ Niệm** mà Tuệ Lực chưa sinh sẽ khiến cho sinh ra, Tuệ Lực đã sinh hay khiến cho tăng trưởng, cũng không có chuyện đó.

Này Di Lạc! Chính vì thế cho nên Bồ Tát chưa được Tuệ Lực mà muốn được thì nên buông bỏ các Pháp cần phải buông lìa, nên tu các Pháp cần phải tu tập. Tại sao thế? Vì Trí Tuệ của Bồ Tát từ Nhân Duyên sinh, nếu không có nhân duyên, cuối cùng chẳng thể sinh, nhân duyên hòa hợp như thế mới được sinh”

\_ Khi ấy Bồ Tát Di Lạc bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Thế nào gọi là lỗi lầm trong lợi dưỡng? Nếu khi quán sát thời hay khiến cho Bồ Tát ưa thích nơi ít ham muốn, chẳng sinh nhiệt nã?”

Đức Phật bảo Di Lạc: “**Sơ Nghiệp Bồ Tát** nên quán lợi dưỡng hay sinh ra Tham Dục.

Nên quán lợi dưỡng hay hoại mất Chính Niệm, sinh ra sự giận dữ.

Nên quán lợi dưỡng, nhớ nghĩ việc **được mất** ấy, hay sinh ra ngu si.

Nên quán lợi dưỡng hay sinh ra Tâm **cao thấp** ganh tỵ đố kỵ.

Nên quán lợi dưỡng đối với thân hữu, gia đình hay keo kiệt bủn xỉn, đấm trước...sinh ra sự lừa đảo mê hoặc.

Nên quán lợi dưỡng thành tựu mùi vị yêu thích, sinh ra sự lừa dối.

Nên quán lợi dưỡng buông bỏ mầm giống của **bốn Thánh** không có *Tâm Quý* (ghê sợ tội lỗi, ham thích Công Đức tốt lành). Chẳng phải là nơi mà tất cả chư Phật đã *hứa khả* (đồng ý cho phép), tích lũy thói quen *kiêu căng dâm dật* (kiêu dật), sinh ra sự *kiêu ngạo tự phụ* (cao mạn).

Nên quán lợi dưỡng đối với ruộng Phước thù thắng, đẩy lên sự khinh mạn, làm **Ma Đẳng** (bè đảng của Ma)

Nên quán lợi dưỡng là gốc rễ của mọi điều xấu ác, hủy hoại các điều tốt lành.

Nên quán lợi dưỡng là nơi có nhiều sự tham dính, giống như sương muối mưa đá.

Nên quán lợi dưỡng đối với thân hữu, gia đình...trông đợi **nhân sắc**, sinh ra sự lo âu buồn phiền

Nên quán lợi dưỡng như sự rối loạn của Tâm lo lắng khi vật yêu thích bị tổn hoại

Nên quán lợi dưỡng đối với **bốn Niệm Xứ** (Catvāri smṛty-upasthānāni) phần lớn là nơi đã quên mất, giạt đổ **Pháp Trắng** (Pháp tốt lành trong sạch)

Nên quán lợi dưỡng đối với **bốn Chính Cản** (Catvāri prahāṇāni) phần lớn có sự lười mất, khiến cho tất cả Luận khác thắng thế.

Nên quán lợi dưỡng như tự mình nói rằng đã được Thần Thông Trí Tuệ, cho nên sinh ra sự trái ngược.

Nên quán lợi dưỡng: trước, sau, được, mất... sinh ra sự oán ghét

Nên quán lợi dưỡng hỗ trợ sự giận dữ hiểm thù, nói lỗi lầm xấu ác ấy cho nên có nhiều sự tìm cầu lựa chọn toan tính.

Nên quán lợi dưỡng vì nuôi mạng sống, kinh doanh các Nghiệp của đời, tính toán suy nghĩ cho nên giảm đi sự an vui.

Nên quán lợi dưỡng cho đến Thiên Định, Tam Muội Giải Thoát, **Tam Ma Bát Đê** (Samāpatti: Đẳng Chí)...Tâm như Dâm Nữ hay lười mất.

Nên quán lợi dưỡng buông lìa **Trí Đoạn** (Trí Tuệ Bát Nhã đoạn trừ phiền não), bị rơi vào: Địa Ngục, Quỷ đói, súc sinh, cõi Diêm Ma La, các đường ác.

Nên quán lợi dưỡng cùng với **Đề Bà Đạt Đa** (Devadatta) **Ô Đà Lạc Ca** () đồng ở Pháp Trụ, bị rơi vào đường ác.

Này Di Lạc! **Sơ Nghiệp Bồ Tát** như vậy quán sát lỗi lầm của lợi dưỡng, ưa thích nơi ít ham muốn, chẳng sinh nhiệt não. Tại sao Thế? Này Di Lạc! Bồ Tát ít ham muốn đối với tất cả lỗi lầm thấy đều chẳng sinh, kham làm Pháp Khí thanh tịnh của chư Phật mà chẳng bị ràng buộc là Tại Gia hay Xuất Gia, trụ ở niềm vui của Ý chân thật tối thắng, chẳng vì thấp kém cũng chẳng sợ hãi, lìa sự sợ hãi bị rơi vào các đường ác, không thể che lấp, buông bỏ mùi vị đam mê, giải thoát được cảnh giới của Chúng Ma, là nơi mà tất cả chư Phật đã khen ngợi, chư Thiên với loài người cũng sẽ yêu thích, ở các Thiên Định mà chẳng bị nhiễm dính, trụ ở cùng cực. Tâm ấy ngay thẳng không có lừa dối, ở trong năm Dục cũng chẳng phóng dật. Nhìn thấy lỗi lầm ấy, như thuyết tu hành, hay trụ ở mầm giống của bậc Thánh, người đồng **Phạm Hạnh** (Brahma-caryā) cũng sẽ yêu thích.

Này Di Lạc! Nếu có Bồ Tát Trí Tuệ thông mãn thì đối với Công Đức này hay biết như vậy. Dùng niềm vui của Ý thù thắng nên buông bỏ lợi dưỡng, dùng niềm vui của Ý thù thắng trụ ở nơi ít ham muốn, để chặt đứt Tham Ái mà phát khởi”

\_ Khi ấy Bồ Tát Di Lặc bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Thế nào gọi là lỗi lầm trong chỗ tụ họp ồn ào. Nếu quán sát thời Bồ Tát ở một mình tại chỗ Nhàn Tĩnh, chẳng sinh nhiệt não?”

Đức Phật bảo Di Lặc: “**Sơ Nghiệp Bồ Tát** cần phải quán sát lỗi lầm của sự tụ họp ồn ào, nếu quán sát thời hay khiến cho Bồ Tát ở một mình tại chỗ Nhàn Tĩnh, chẳng sinh nhiệt não.

Này Di Lặc! Thế nào gọi là hai mươi loại lỗi lầm ở chốn tụ họp ồn ào?

- 1\_ Chẳng bảo vệ Thân Nghiệp
- 2\_ Chẳng bảo vệ Ngữ Nghiệp
- 3\_ Chẳng bảo vệ Ý Nghiệp
- 4\_ Đầy đủ nhiều sự tham dục
- 5\_ Tăng trưởng ngu si
- 6\_ Đam mê nói chuyện của đời
- 7\_ Lìa lời nói xuất thế
- 8\_ Ở trong **Phi Pháp** tôn trọng tu tập
- 9\_ Buông bỏ, xa lìa Chính Pháp
- 10\_ Thiên Ma **Ba Tuần** được dịp thuận tiện gây hại
- 11\_ Đối với sự chẳng phóng dật thì chưa từng tu tập
- 12\_ Đối với Hạnh phóng dật thì thường ôm giữ nhiệm đĩnh
- 13\_ Có nhiều sự tìm cầu, lựa chọn, toan tính
- 14\_ Hao tổn giảm bớt **Đa Văn** (Bahu-srūta)
- 15\_ Chẳng được Thiên Định
- 16\_ Không có Trí Tuệ
- 17\_ Mau chóng mà được điều chẳng phải là các Phạm Hạnh
- 18\_ Chẳng yêu thích Phật
- 19\_ Chẳng yêu thích Pháp
- 20\_ Chẳng yêu thích Tăng

Này Di Lặc! Đây là Bồ Tát quán hai mươi loại lỗi lầm ở nơi tụ họp ồn ào”.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn một lần nữa nói Kệ rằng:

“\_ Xa lìa các tham, giận

Chẳng trụ nơi **Hội Náo** (tụ họp ồn ào)

Nếu chuyện trụ chốn ấy

Lỗi đó chẳng nên làm

\_ Kiêu mạn với **Giác Quán** (tìm cầu, chọn lựa, toan tính)

Đều do **Hội Náo** sinh

Người hoại Hạnh không Giới

Khen ngợi chốn **Hội Náo**

\_ Người ngu ưa Thế Luận

Lùi mất **Đệ Nhất Nghĩa** (Paramārtha: Chân Lý tối cao của Phật Giáo)

Phóng dật nhiều **Giác Quán** (tìm cầu, lựa chọn, toan tính)

Lỗi đó chẳng nên làm

\_ Tỳ Khưu bỏ **Đa Văn** (Bahu-srūta)

Nói luận chẳng **như Lý**

Tôn giảm các Thiên Định

Thường suy nghĩ Thế Gian

Người ham đĩnh suy tư

Sao được chỗ vắng lặng

Tâm ấy thường tán loạn

Lìa hẳn nơi Chính Quán  
 Mau được **Phi Phạm Hạnh** (Chẳng phải là Phạm Hạnh)  
**Huyền Táp** (ồn ào tạp nham) không lễ nghi  
 Cũng chẳng từng yêu Phật  
 Với yêu thích chúng Thánh

\_ Vứt bỏ Pháp lìa Dục  
 Ham dính lời **phi Pháp**  
 Ta thường bỏ ngàn thân  
 Chi phần với đầu, mắt  
 Vì cầu Đạo vô thượng  
 Nghe Pháp không chán ghét  
 Các người **Phi Pháp** đó  
 Nghe ít, liền chán bỏ  
 \_ Xưa Ta làm quốc vương  
 Cầu bài Kệ bốn câu  
 Vợ con với tài bảo  
 Thầy đều hay đem cho  
 Có gì nơi người Trí  
 Mà chẳng siêng nghe Pháp ?!...  
 Ta thường bỏ tất cả  
**Phi Pháp** với Hý Luận  
 Vì ở trăm ngàn kiếp  
 Khó thể được Giải Thoát  
 Các người nên vui mừng  
 Chí cầu Pháp vi diệu  
 \_ Nếu vui thích Giải Thoát  
 Các Công Đức tối thắng  
 Các sự nghiệp Thế Gian  
 Chẳng phải chỗ nên hỏi  
 Áo, cơm không thắng lợi  
 Cũng chẳng chứng Niết Bàn  
 Nên khen ngợi Tối Thắng  
*Các Tỳ Khuru khéo đến!*  
 Nên khiến ngồi Kiết Già  
 Trợ nói các Pháp Yêu  
 Thân người rất khó được  
 Tùy phần, hành **Pháp trắng**  
 Đọc tụng với Thiên Định  
 \_ Ông nên hỏi như vậy  
 Như Lai vào Niết Bàn  
**Di Pháp** (Pháp lưu lại cho đời) sẽ diệt hoại  
 Tỳ Khuru nhiều phóng dật  
 Vui Chúng, vứt nhàn tĩnh  
 Vị ăn uống, lợi dưỡng  
 Ngày đêm bàn chuyện đời  
 Người ngu ở trong mộng  
 Kinh sợ mà chìm nổi  
 Tự biết nhiều hủy phạm

Sẽ đọa ba đường ác  
 Nên sinh Tâm vui vẻ  
 Một mình ở Nhàn Tĩnh  
 Hoặc tại **A Lan Nhã** (Aranya)  
 Chí cầu Đạo vô thượng  
 Chẳng nên nhìn lỗi người  
 Nói mình rất Tôn Thắng  
 Gốc kiêu căng phóng dật  
 Đừng khinh người thấp kém  
 Ấy ở trong **Di Pháp**  
 Dần dà mà giải thoát  
 Tỳ Khuru tuy phá Giới  
 Tin sâu nơi Tam Bảo  
 \_ Đấy tức Nhân giải thoát  
 Chẳng nên nhìn lỗi ấy  
 Tồi phục nạn tham giận  
 Đừng sợ nơi phóng dật  
 Tập Pháp khác nên thế  
 Do vậy chẳng cần nói  
 Nếu Tỳ Khuru trong sạch  
 Rình tìm lỗi của người  
 Đấy chẳng phải chân thật  
 Chẳng gọi **tu Chính Pháp**  
 Người **như Lý tu hành**  
 Cần phải tự quán sát  
 \_ Các Tỳ Khuru cầu Đạo  
 Buông lìa ngôn luận ác  
 Thường dùng Tâm vui vẻ  
 Một mình ở Nhàn Tĩnh”

Khi ấy Bồ Tát Di Lặc lại bạch Phật rằng: “Thật hiếm có ! Bạch Đức Thế Tôn! Ham dính nơi tụ họp ồn ào liền có vô lượng lỗi xấu ác như vậy, lười mắt Công Đức, không có lợi ích, tăng trưởng phiền não, bị rơi vào các nẻo ác, xa lìa **Pháp trắng**. Vì sao lại có Bồ Tát cầu **Thiện Pháp** (Kusala-dharma: Pháp tốt lành) nghe lỗi lầm đó mà chẳng ưa thích ở một mình tại chốn Nhàn Tĩnh?!...”

\_ Bây giờ Bồ Tát Di Lặc bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Thế nào gọi là lỗi lầm trong việc *nói chuyện đời*? Nếu quán sát thời Bồ Tát nên trụ tại nghĩa quyết định, do quán nghĩa đó, chẳng sinh nhiệt não”

Đức Phật bảo Di Lặc: “ **Sơ Nghiệp Bồ Tát** cần phải quán sát lỗi lầm của việc *nói chuyện đời* có hai mươi loại. Nếu quán sát thời hay khiến cho Bồ Tát trụ tại nghĩa quyết định, do quán nghĩa đó, chẳng sinh nhiệt não”

Này Di Lặc! Thế nào gọi là hai mươi loại lỗi lầm nơi việc *nói chuyện đời*?

- 1\_ Tâm sinh kiêu căng, chẳng kính Đa Văn
- 2\_ Ở các chỗ tranh luận, dấy lên nhiều sự chấp dính
- 3\_ Mất nơi Chính Niệm **Như Lý Tác Ý**
- 4\_ Chỗ chẳng tương ứng, thân nhiều xao động
- 5\_ Mau chóng, cao thấp hoại nơi **Pháp Nhân** (Dharma-kṣānti)
- 6\_ Tâm thường ngang ngạnh, chưa từng huân tu Thiên Định Trí Tuệ
- 7\_ Chẳng đúng thời nên bị sự nói năng, ngôn luận ràng buộc

- 8\_ Chẳng thể bền chắc chứng nơi **Thánh Trí**
  - 9\_ Chẳng phải là nơi mà Trời Rộng cung kính
  - 10\_ Vì **Biện Tài** thường ôm ấp sự thấp hèn đê tiện.
  - 11\_ Là nơi mà các bậc **Thân Chứng** đã quở trách
  - 12\_ Chẳng trụ **Chính Tín**, thường ôm ấp sự hối hận
  - 13\_ Tâm có nhiều sự nghi ngờ, dao động chẳng yên
  - 14\_ Giống như người hát xướng, tùy chạy theo âm thanh
  - 15\_ Nhiễm dính các Dục, tùy theo Cảnh lưu chuyển
  - 16\_ Chẳng quán **chân thật**, chê bai Chính Pháp
  - 17\_ Có sự mong cầu, thường chẳng được vừa ý
  - 18\_ Tâm ấy chẳng điều hòa, bị người vứt bỏ
  - 19\_ Chẳng biết **Pháp Giới** (Dharma-dhātu) tùy thuận bạn ác
  - 20\_ Chẳng hiểu thấu các Căn bị phiền não ràng buộc che quán
- Này Di Lặc! Đây là hai mươi loại lỗi lầm *ưa thích nói chuyện đời* của Bồ Tát”

Lúc đó, Đức Thế Tôn một lần nữa nói Kệ rằng:

- \_ Kiêu ngạo nơi Đa Văn
- Chấp dính các tranh luận
- Mất niệm chẳng **Chính Trí** (Hiểu biết chính đúng)
- Là lỗi *nói chuyện đời*
- \_ Xa lìa **Chính Tư Duy** (Samyak-saṃkalpa)
- Thân Tâm chẳng vắng lặng
- Lùi mất nơi **Pháp Nhẫn**
- Là lỗi *nói chuyện đời*
- \_ Tâm ấy chẳng điều thuận
- Xa lìa **Xa Ma Tha** (Śamatha: Thiền Chỉ)
- Với **Tỳ Bát Xá Na** (Vipaśyanā: Thiền Quán)
- Là lỗi *nói chuyện đời*
- \_ Chẳng tôn kính Sư Trưởng
- Yêu thích nơi Thế Luận
- Trí Tuệ chẳng bền chắc
- Là lỗi *nói chuyện đời*
- \_ Chư Thiên chẳng cung kính
- Rộng, Thần cũng như thế
- Lùi mất nơi Biện Tài
- Là lỗi *nói chuyện đời*
- \_ Bậc Thánh thường quở trách
- Người ham dính như vậy
- Hư hao nơi Thọ Mệnh
- Là lỗi *nói chuyện đời*
- \_ Các Hạnh đều khuyết giảm
- Xa lìa Đại Bồ Đề
- Khi chết sinh lo khổ
- Là lỗi *nói chuyện đời*
- \_ Tâm nghi ngờ, dao động
- Giống như gió thổi cỏ
- Trí Tuệ chẳng bền chắc
- Là lỗi *nói chuyện đời*
- \_ Ví như người ca xướng

Khen kẻ khác cứng mạnh  
 Người ấy cũng như thế  
 Là lỗi *nói chuyện đời*  
 \_ Chạy theo đời nói năng  
 Nhiệm dính các cảnh Dục  
 Thường hành nơi **Tà Đạo**  
 Là lỗi *nói chuyện đời*  
 \_ Tâm mong cầu chẳng được  
 Lừa dối nhiều tranh luận  
 Xa lìa nơi **Thánh Hạnh**  
 Là lỗi *nói chuyện đời*  
 \_ Người ngu được chút lợi  
 Tâm ấy thường dao động  
 Như khí vượn hiếu động  
 Là lỗi *nói chuyện đời*  
 \_ Trí Tuệ nhiều lụi mất  
 Không có Tâm giác ngộ  
 Nơi người ngu nhiếp giữ  
 Là lỗi *nói chuyện đời*  
 \_ Mê hoặc nơi tai, mắt  
 Cho đến Ý cũng thế  
 Thường đi cùng phiền não  
 Là lỗi *nói chuyện đời*  
 \_ Người ngu ưa **Thế Thoại** (nói chuyện đời)  
 Suốt đời thường chậm chạp  
 Chẳng bằng nghĩ một Nghĩa  
 Được lợi không bờ mé  
 \_ Ví như vị mía ngọt  
 Tuy chẳng lìa vỏ lóng  
 Cũng chẳng từ vỏ lóng  
 Mà được vị thù thắng  
 Vỏ lóng như **Thế Thoại** (nói chuyện đời)  
 Nghĩa lý giống **Thắng Vị** (mùi vị thù thắng)  
 Thế nên bỏ **Hư Ngôn** (lời nói rỗng không, vô vị)  
 Suy nghĩ nơi nghĩa thật  
 \_ Các Bồ Tát Trí Tuệ  
 Hay biết lỗi **Thế Thoại** (nói chuyện đời)  
 Thường yêu thích suy nghĩ  
 Công Đức **Đệ Nhất Nghĩa**  
 \_ **Pháp Vị** với **Nghĩa Vị**  
 Vị giải thoát bậc nhất  
 Ai, người có Trí Tuệ  
 Tâm chẳng sinh mừng vui?!...  
 Vì thế nên vứt bỏ  
 Các lời nói không lợi  
 Thường vui siêng suy nghĩ  
**Đệ Nhất Nghĩa** thù thắng  
 \_ Pháp bậc nhất như vậy  
 Nơi chư Phật khen ngợi

Thế nên người **Minh Trí** (Trí sáng suốt)

Nên vui siêng tu tập”

Khi ấy Bồ Tát Di Lặc lại bạch Phật rằng: “Thật hiếm có ! Chỉ Đức Thế Tôn mới có thể khéo nói lỗi lầm của việc *nói chuyện đời*. Suy nghĩ Công Đức lợi ích của nghĩa thù thắng (Thắng Nghĩa).

Thế Tôn! Vì sao có Bồ Tát mong cầu Trí Tuệ chân thật của Như Lai mà lại rơi vào việc *nói chuyện đời* hư hão lừa dối?!...”

Bấy giờ Bồ Tát Di Lặc bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Thế nào gọi là lỗi lầm trong việc ngủ mê? Nếu quán sát thời Bồ Tát cần phải phát khởi tinh tiến, chẳng sinh nhiệt nảo”.

Đức Phật bảo Di Lặc: “ **Sơ Nghiệp Bồ Tát** cần phải quán sát lỗi lầm của việc ngủ mê có hai mươi loại. Nếu quán sát thời hay khiến cho Bồ Tát phát khởi tinh tiến, ý vui thích không có mệt mỏi”.

Này Di Lặc! Thế nào gọi là hai mươi loại lỗi lầm nơi việc *ngủ mê*?

1\_ Lười biếng chẳng siêng năng

2\_ Thân thể nặng nề

3\_ Nhan sắc tiêu tụy

4\_ Tăng các bệnh tật

5\_ Hỏa Giới suy kém

6\_ Ăn vào chẳng tiêu hóa được

7\_ Thân thể sinh mụn nhọt

8\_ Chẳng siêng tu tập

9\_ Tăng trưởng ngu si

10\_ Trí Tuệ kém cỏi

11\_ Làn da mờ đục

12\_ Hàng **Phi Nhân** (Amanuṣya) chẳng kính trọng

13\_ Làm hành động ngu độn

14\_ Bị phiền não ràng buộc

15\_ **Tùy Miên** (Anuśaya: tên gọi khác của phiền não hoặc tùy phiền não) che lấp

Tâm

16\_ Chẳng ưa thích **Pháp Thiện**

17\_ Giảm tổn **Pháp trắng**

18\_ Thực hành Hạnh thấp kém

19\_ Chán ghét sự tinh tiến

20\_ Bị người khinh rẻ

Này Di Lặc! Đây là hai mươi loại lỗi lầm *ưa thích ngủ mê* của Bồ Tát”

Lúc đó, Đức Thế Tôn một lần nữa nói Kệ rằng:

“\_ Thân nặng không khôn phép

Lười biếng thiếu trách nhiệm

Nhan sắc không sáng bóng

Là lỗi ưa ngủ mê

\_ Người ấy thường bệnh nảo

Gom chứa nhiều **Phong** (bệnh trúng gió) **Hoàng** (Bệnh vàng da)

Bốn Đại (đất, nước, gió, lửa) trái ngược nhau

Là lỗi ưa ngủ mê

\_ Ăn uống chẳng tiêu hóa

Thân thể không sáng bóng

Âm thanh chẳng trong trẻo



Là lỗi ưa ngủ mê  
 \_ Thân ấy sinh mụn nhọt  
 Ngày đêm thường ngủ say  
 Các **Trùng** (sâu, bọ, côn trùng) sinh cơ quan  
 Là lỗi ưa ngủ mê  
 \_ Lùi mắt nơi tinh tiến  
 Túng thiếu các tài bảo  
 Nhiều mộng, không giác ngộ  
 Là lỗi ưa ngủ mê  
 \_ Lười **Si** (Moha) thường tăng trưởng  
 Ưa dính vào các **Kiến** (Darśana: Kiến thức)  
 Hung vượng khó chữa trị  
 Là lỗi ưa ngủ mê  
 \_ Tôn giảm nơi **Trí Tuệ** (Prajñā)  
 Tăng trưởng nơi ngu si  
 Chí Ý thường kém cõi  
 Là lỗi ưa ngủ mê  
 \_ Kia (người ấy) trụ **A Lan Nhã**  
 Thường ôm Tâm lười biếng  
**Phi Nhân** được dịp hại  
 Là lỗi ưa ngủ mê  
 \_ Hồ đồ mắt Chính Niệm  
 Phúng Tụng chẳng thông lợi  
 Nói Pháp, nhiều quên lãng  
 Là lỗi ưa ngủ mê  
 \_ Do **Si** dấy mê hoặc  
 Trụ ở trong phiền não  
 Tâm ấy chẳng an vui  
 Là lỗi ưa ngủ mê  
 \_ Công Đức đều tôn giảm  
 Thường sinh Tâm ưu hối (lo lắng hối hận)  
 Tăng trưởng các phiền não  
 Là lỗi ưa ngủ mê.  
 \_ Xa lìa các bạn tốt  
 Cũng chẳng cầu Chính Pháp  
 Thường hành trong **Phi Pháp**  
 Là lỗi ưa ngủ mê  
 \_ Chẳng vui cầu **Pháp Lạc** (niềm vui của Pháp)  
 Tôn giảm các Công Đức  
 Xa lìa nơi **Pháp trắng**  
 Là lỗi ưa ngủ mê  
 \_ Tâm người ấy khiếp nhược  
 Luôn thiếu nơi vui vẻ  
 Chi phần nhiều ốm yếu  
 Là lỗi ưa ngủ mê  
 \_ Tự biết thân lười biếng  
 Ganh ghét kẻ tinh tiến  
 Ưa nói xấu người ấy  
 Là lỗi ưa ngủ mê

\_ Bậc Trí hiểu lỗi ấy  
 Thường lìa nơi ngủ mê  
 Người ngu tăng lười **Kiến**  
 Không lợi, tôn Công Đức  
 \_ Bậc Trí thường tinh tiến  
 Siêng tu Đạo thanh tịnh  
 Lìa khổ được an vui  
 Nơi chư Phật khen ngợi.  
 \_ Các kỹ nghệ Thế Gian  
 Với Công Xảo xuất thế  
 Đều do sức tinh tiến  
 Bậc Trí nên tu tập  
 \_ Nếu người hướng **Bồ Đề** (Bodhi)  
 Hiểu rõ lỗi ngủ mê  
 An trụ sức tinh tiến  
 Giác ngộ sinh **Tâm Quý** (Ghê sợ tội lỗi, ham thích Công Đức)  
 \_ Thế nên các bậc Trí  
 Thường sinh Tâm tinh tiến  
 Buông lìa nơi ngủ mê  
 Thủ hộ mầm **Bồ Đề**”

Khi ấy Bồ Tát Di Lạc bạch Phật rằng: “Thật hiếm có! Bạch Đức Thế Tôn ! Ham dính vào sự ngủ mê liền có vô lượng lỗi lầm như vậy. Nếu có người nghe mà chẳng sinh Tâm lo lắng, hối hận, chán lìa... phát khởi tinh tiến thì nên biết người đó rất ư ngu si. Nếu có Bồ Tát vì muốn chí cầu **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác) nghe nói Công Đức lợi ích của nghĩa câu chân thật như vậy, đối với các Pháp Thiện mà sinh lười biếng, chẳng khởi tinh tiến trụ **Bồ Đề Phần** (Bodhyaṅga) thời không có chuyện đó”.

\_ Bấy giờ Bồ Tát Di Lạc bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Thế nào gọi là lỗi lầm trong mọi công việc? Nếu quán sát thời khiến cho Bồ Tát chẳng kinh doanh mọi việc, siêng tu Phật Đạo”

Đức Phật bảo Di Lạc: “ **Sơ Nghiệp Bồ Tát** cần phải quán sát hai mươi loại lỗi lầm ưa thích kinh doanh mọi việc. Nếu quán sát thời hay khiến cho Bồ Tát chẳng kinh doanh mọi việc, siêng tu Phật Đạo.

Này Di Lạc! Thế nào gọi là hai mươi lỗi lầm?

- 1\_ Ham dính nghiệp thấp kém của Thế Gian
- 2\_ Là nơi mà các vị Tỳ Khưu đọc tụng tu hành đã khinh chê
- 3\_ Cũng là nơi mà vị Tỳ Khưu siêng tu Thiền Định đã quả trách
- 4\_ Tâm thường phát khởi Nghiệp sinh tư lưu chuyển từ vô thủy
- 5\_ Trông đợi thức ăn do Cư Sĩ với Bà La Môn có Tâm trong sạch, tin tưởng bố trí
- 6\_ Đối với các tài vật thì Tâm ôm lấy chấp dính
- 7\_ Thường ưa thích kinh doanh rộng rãi công việc của Thế Gian
- 8\_ Nghĩ nhớ đến nghiệp nhà, thường ôm ấp sự lo âu than thở
- 9\_ Kẻ ấy có tính hung ác tàn bạo, nói năng thô lỗ
- 10\_ Tâm thường giữ nhớ siêng năng tu sửa nghiệp nhà.
- 11\_ Yêu dính các mùi vị, tăng trưởng tham dục
- 12\_ Không có chỗ lợi dưỡng thì chẳng sinh vui vẻ
- 13\_ Sinh ra nhiều nghiệp gây náo hại chướng ngại

- 14\_ Thường ưa thích gần gũi với các Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di  
 15\_ Chỉ nghĩ nhớ đến quần áo, thức ăn để vượt qua ngày đêm  
 16\_ Cân nhắc, hỏi han dự nghiệp mà Thế Gian đã làm  
 17\_ Thường ưa thích phát khởi sự nói năng **Phi Pháp**  
 18\_ Ý lại vào sự kinh doanh mọi việc mà dấy lên sự kiêu mạn  
 19\_ Chỉ tìm kiếm lỗi lầm của người mà chẳng tự quán sát chính mình  
 20\_ Đối với người nói Pháp thì Tâm ôm ấp sự khinh chê.  
 Nay Di Lặc! Đây là hai mươi loại lỗi lầm *ưa thích kinh doanh mọi việc* của Bồ Tát”.

Lúc đó, Đức Thế Tôn một lần nữa nói Kệ rằng:

“\_ An trụ nghiệp thấp kém  
 Xa lìa Hạnh thù thắng  
 Lùi mất lợi ích lớn  
 Là lỗi ưa mọi việc  
 \_ Tỳ Khưu vui đọc tụng  
 Với người tu Thiên Định  
 Tất cả đều quở trách  
 Là lỗi ưa mọi việc  
 \_ Thường hành nghiệp sinh tử  
 Buông lìa Nhân giải thoát  
 Chờ nhận của Tín Thí  
 Là lỗi ưa mọi việc  
 \_ Vui nhận các tài bảo  
 Chẳng được, sinh ưu não  
 Trụ nơi Hạnh thấp kém  
 Là lỗi ưa mọi việc  
 \_ Người đó nhiều ái nhiễm  
 Qua lại nhà Dâm Nữ  
 Như chim vào trong lồng  
 Là lỗi ưa mọi việc  
 \_ Thường lo than nghiệp nhà  
 Luôn ôm Tâm nhiệt não  
 Nói ra, người chẳng tin  
 Là lỗi ưa mọi việc  
 \_ Chẳng nhận **Tôn Giả Giáo** (sự dạy bảo của Tôn Giả)  
 Trái quy củ, khinh chê  
 Hủy phạm Giới trong sạch  
 Là lỗi ưa mọi việc  
 \_ Tâm ấy nhiều tưởng nhớ  
 Siêng kinh doanh nghiệp đời  
 Chẳng tu Trí chặt đứt  
 Là lỗi ưa mọi việc  
 \_ Tâm tham luôn mạnh mẽ  
 Vui dính các mùi vị  
 Không có Tâm biết đủ  
 Là lỗi ưa mọi việc  
 \_ Được lợi, sinh vui vẻ  
 Không lợi, liền ưu não

Tham lận không Tâm **Nhân** (hiền lành nhân từ)

Là lỗi ưa mọi việc

\_ Nảo hại không **Từ Mẫn**

Tăng trưởng các nghiệp ác

Ái Mạn cùng ràng buộc

Là lỗi ưa mọi việc

\_ Xa lìa nơi Sư Trưởng

Gần gũi Tri Thức ác

Xua đuổi người **Tri Giới**

Là lỗi ưa mọi việc

\_ Ngày đêm không Tưởng khác

Chỉ nhớ cầu cơm áo

Chẳng thích các Công Đức

Là lỗi ưa mọi việc

\_ Thường hỏi Trí Thế Gian

Chẳng thích lời Xuất Thế

Ham yêu nơi **Tà Thuyết**

Là lỗi ưa mọi việc

\_ Cây mình biết mọi việc

Khinh mạn các Tỳ Khưu

Giống như người cuồng say

Là lỗi ưa mọi việc

\_ Tìm yếu kém của người

Chẳng tự thấy lỗi ấy

Khinh hủy người có Đức

Là lỗi ưa mọi việc

\_ Người ngu si như thế

Không có phương tiện khéo

Khinh mạn người nói Pháp

Là lỗi ưa mọi việc

\_ Nghiệp thấp kém như vậy

Đầy đủ các lỗi lầm

Sao người có Trí Tuệ

Yêu thích mà tu tập?!...

\_ Nghiệp thù thắng trong sạch

Đầy đủ các Công Đức

Thê nên người có Trí

Yêu thích thường tu tập

\_ Nếu thích nghiệp thấp kém

Bậc Trí sẽ quở trách

Như người buông nhiều tiền

Tham cầu chút ít phần

\_ Thế nên người sáng Trí

Nên buông Nghiệp thấp kém

Nên cầu Pháp thắng thượng

Chư Phật thường khen ngợi”

Khi ấy Bồ Tát Di Lặc bạch Phật rằng: “Thật hiếm có! Bạch Đức Thế Tôn ! Các vị Bồ Tát ấy buông lìa Nghiệp tinh tiến thù thắng, mà phát khởi việc thấp kém. Nên biết người đó rất ư kém Trí, **Giác Tuệ** rất cạn cợt”

Đức Phật bảo Bồ Tát Di Lặc rằng: “Này Di Lặc! Nay Ta thành thật nói cho ông biết. Nếu có Bồ Tát chẳng tu các Hạnh, chẳng chặt đứt phiền não, chẳng tập Thiền Tụng, chẳng cầu Đa Văn thì Ta nói người đó chẳng phải là kẻ xuất gia.

Này Di Lặc! Nếu có Hành Giả siêng tu **Trí Đạo, Trí Xuất Sinh, Trí Thành Tựu**... chẳng tạo làm nghiệp đời, kinh doanh mọi việc thì Ta nói người đó trụ ở **Như Lai Giáo**.

Nếu có Bồ Tát vui thích làm nghiệp đời, kinh doanh mọi việc, làm điều chẳng cần làm thì Ta nói người đó trụ ở Sinh Tử. Do đó Bồ Tát chẳng nên gần gũi.

Này Di Lặc! Nếu có Bồ Tát kinh doanh nhiều mọi việc, tạo dựng tháp báu tràn đầy ba ngàn Đại Thiên Thế Giới. Bồ Tát như vậy chẳng thể khiến cho Ta sinh vui vẻ, cũng chẳng phải là cúng dường cung kính Ta.

Di Lặc! Nếu có Bồ Tát đối với Pháp **Ba La Mật tương ứng** cho đến thọ trì một bài kệ bốn câu, đọc tụng tu hành, vì người diễn nói... thì người đó mới là kẻ cúng dường Ta. Tại sao thế? Vì Bồ Đề của chư Phật được sinh ra từ Đa Văn, chứ chẳng được sinh ra từ mọi việc vậy.

Này Di Lặc! Nếu có Bồ Tát siêng kinh doanh mọi việc, khiến kẻ kia đọc tụng tu hành diễn nói cho các nhóm Bồ Tát kinh doanh nơi mọi việc. Nên biết người đó tăng trưởng nghiệp chướng, không có các Phước Lợi. Tại sao thế? Vì ba loại Phước Nghiệp đã nói như vậy, tất cả đều từ Trí Tuệ mà sinh ra. Thế nên Di Lặc! *Bồ Tát kinh doanh công việc ở chỗ của các vị Bồ Tát đọc tụng tu hành diễn nói kia...* chẳng nên gây chướng ngại, làm **Lưu Nạn** (chướng nạn của sự tu hành). *Bồ Tát đọc tụng tu hành diễn nói ở chỗ của các vị Bồ Tát tu Thiền Định* chẳng nên gây chướng ngại, làm **Lưu Nạn** (chướng nạn của sự tu hành).

Này Di Lặc! Nếu *Bồ Tát kinh doanh công việc* của một cõi **Diêm Phù Đề** (Jambu-dvīpa) ở chỗ của một vị *Bồ Tát đọc tụng tu hành diễn nói* thì cần phải gần gũi cúng dường thừa sự. Nếu các hàng *Bồ Tát đọc tụng tu hành diễn nói* của một cõi **Diêm Phù Đề** ở chỗ của một vị *Bồ Tát siêng tu Thiền Định* cũng nên gần gũi cúng dường thừa sự. Nghiệp Thiện như vậy thì Như Lai tùy vui, Như Lai vui thích hứa nhận. Nếu đối với *Bồ Tát siêng tu Trí Tuệ* mà thừa sự cúng dường, sẽ được vô lượng nhóm Phước Đức. Tại sao thế? Vì nghiệp Trí Tuệ là tối thắng vô thượng, vượt qua chỗ hành của ba cõi (tam giới). Thế nên Di Lặc! Nếu có Bồ Tát phát khởi tinh tiến thì ở trong Trí Tuệ, nên siêng tu tập”.

Khi ấy Bồ Tát Di Lặc bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Đức Như Lai khéo nói lỗi làm *ưa thích chỗ tụ họp ồn ào, nói chuyện đời, ngủ mê, kinh doanh mọi việc* của **Sơ Nghiệp Bồ Tát**.

Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào gọi là lỗi làm trong Hý Luận? Nếu quán sát thời khiến cho Bồ Tát sẽ được trụ ở chôn vắng lặng, không có các tranh luận”

Đức Phật bảo Bồ Tát Di Lặc: “Lỗi làm thuộc Hý Luận của Sơ Nghiệp Bồ Tát nhiều vô lượng vô biên. Nay Ta lược nói có hai mươi loại. Thế nào gọi là hai mươi loại lỗi làm?

- 1\_ Ở đời hiện tại bị nhiều thứ khổ não
- 2\_ Tăng trưởng sự giận dữ, lùì mất Nhẫn Nhục
- 3\_ Bị các Oán Đối gây nhiễu
- 4\_ **Ma** (Māra) với dân Ma đều sinh vui vẻ
- 5\_ Căn lành chưa sinh thấy đều chẳng sinh
- 6\_ Căn lành đã sinh, khiến bị lùì mất
- 7\_ Tăng thêm các Tâm đấu tranh, ganh oán
- 8\_ Tạo làm nghiệp của Địa Ngục, nẻo ác

- 9\_ Sẽ bị quả xấu xa, chẳng lành
  - 10\_ Lưỡi chẳng mềm mại, nói năng ngọng ngịu
  - 11\_ Chẳng thể nhớ giữ Giáo Pháp đã thọ nhận
  - 12\_ Chẳng được gặp Kinh Văn chưa được nghe
  - 13\_ Các Thiện Tri Thức thấy đều buông lìa
  - 14\_ Mau chóng gặp gỡ các Tri Thức ác
  - 15\_ Tu hành nơi Đạo, khó được xuất ly
  - 16\_ Mỗi mỗi thường nghe lời nói chẳng vừa Ý
  - 17\_ Nơi nơi sinh ra, có nhiều sự nghi ngờ
  - 18\_ Thường sinh ở nơi có tám nạn, chẳng được nghe Chính Pháp
  - 19\_ Tu hành **Pháp trắng** có nhiều chướng ngại
  - 20\_ Ở chỗ thọ dụng, có nhiều thứ oán ghét
- Này Di Lạc! Đây là hai mươi loại lỗi lầm *ham dính Hý Luận* của Bồ Tát”

Lúc đó, Đức Thế Tôn một lần nữa nói Kệ rằng:

- \_ Đồi này thường khổ não
- Lìa Nhân, nhiều giận dữ
- Oán thù sinh Tâm hại
- Là lỗi ưa Hý Luận
- \_ Ma với quyền thuộc Ma
- Thường sinh Tâm vui vẻ
- Đánh mất các Pháp lành
- Là lỗi ưa Hý Luận
- \_ Thiện chưa sinh, chẳng sinh
- Thường trụ ở đấu tranh
- Gây tạo nghiệp nẻo ác
- Là lỗi ưa Hý Luận
- \_ Thân hình nhiều xấu xí
- Sinh ở nhà hèn kém
- Nói năng thường ngọng ngịu
- Là lỗi ưa Hý Luận
- \_ Nghe Pháp chẳng thể giữ
- Hoặc nghe chẳng vào tai
- Thường lìa các bạn lành
- Là lỗi ưa Hý Luận
- \_ Gặp gỡ Tri Thức ác
- Nơi Đạo, khó xuất ly
- Thường nghe lời chẳng thuận
- Là lỗi ưa Hý Luận
- \_ Tùy theo nơi sinh ra
- Thường ôm Tâm nghi ngờ
- Nơi Pháp, chẳng thể hiểu
- Là lỗi ưa Hý Luận
- \_ Thường sinh trong tám nạn
- Xa lìa chốn không nạn
- Đầy đủ không lợi ích
- Là lỗi ưa Hý Luận
- \_ Nơi Thiện, nhiều chướng ngại
- Lùi mất Chính Tư Duy

Nhận chịu nhiều oán ghét  
Là lỗi ưa Hý Luận  
\_ Các lỗi lầm như vậy  
\_ Đền nhân Hý Luận sinh  
Thế nên người có Trí  
Mau chóng nên xa lìa  
\_ Người Hý Luận như vậy  
\_ Khó chứng Đại Bồ Đề  
Thế nên người có Trí  
Cũng chẳng nên gần gũi  
\_ Nơi Hý Luận, tranh luận  
\_ Dấy nhiều các phiền não  
Bậc Trí nên xa lìa  
Nên cách trăm Do Tuần  
\_ Cũng chẳng gần nơi ấy  
\_ Dựng lập các nhà cửa  
Thế nên người xuất gia  
Chẳng nên trụ tranh luận  
\_ Các ông không ruộng, nhà  
\_ Vợ con, với đầy tớ  
Đến địa vị vinh hoa  
Duyên nào dấy tranh luận?!...  
\_ Xuất gia trụ vắng lặng  
\_ Thân khoác mặc áo Pháp  
Chư Tiên đều kính sợ  
Nên tu Tâm nhẫn nhục  
\_ Như vậy người Hý Luận  
\_ Tăng trưởng Tâm độc hại  
Sẽ rơi vào nẻo ác  
Thế nên phải tu Nhẫn.  
\_ Tù cấm với cột trời  
\_ Hình hại bị đánh đập  
\_ Các nỗi khổ như vậy  
\_ Đều do tranh luận sinh  
\_ Kẻ Hý Luận như vậy  
\_ Thường gặp Tri Thức ác  
\_ Tiếng tăm chẳng tăng trưởng  
\_ Tâm chưa từng vui vẻ  
\_ Nếu buông nơi tranh luận  
\_ Không thể tìm dịp hại  
\_ Quyển thuộc chẳng xa lìa  
\_ Thường gặp được bạn lành.  
\_ Nơi **Thừa** (Yāna) được thanh tịnh  
\_ Dứt Nghiệp Chương không sót  
\_ Tội Phục nơi Ma Quân  
\_ Siêng tu Hạnh nhẫn nhục.  
\_ Tranh luận, nhiều lỗi lầm  
\_ Không tranh, đủ Công Đức  
\_ Nếu người có tu hành

Nên trụ ở Nhân Nhục”

Khi ấy Bồ Tát Di Lặc lại bạch Phật rằng: “Thật hiếm có! Chỉ Đức Thế Tôn mới có thể khéo nói lỗi lầm như vậy, khiến cho các vị Bồ Tát sinh Tâm giác ngộ. Trong năm trăm năm ở đời Mạt Thế sau này, có thể có Bồ Tát nghe nói lỗi lầm do tranh luận như vậy mà hay sinh lo âu hối hận, buông lìa phiền não chăng?”

Đức Phật bảo Bồ Tát Di Lặc rằng: “Này Di Lặc! Trong năm trăm năm ở đời Mạt Thế sau này, ít có Bồ Tát hay sinh lo lắng hối hận, buông lìa phiền não. Phần lớn có Bồ Tát, Tâm ấy ngang ngạnh chẳng tôn kính nhau, ôm ấp **Tăng Thượng Mạn** (Abhimāna) cùng nhau tranh **đúng, sai**... nghe nói Công Đức thù thắng của nghĩa thâm sâu như vậy, tuy có thọ trì đọc tụng diễn nói, do Bồ Tát đó có nghiệp chướng sâu nặng, nên chẳng thể được sinh Công Đức thù thắng, liền đối với Kinh này nghi ngờ chẳng tin, chẳng chịu thọ trì, vì người diễn nói. Khi Ma **Ba Tuần** nhìn thấy việc đó xong, vì lừa dối mê hoặc cho nên hiện hình Tỳ Khuru đi đến chỗ ấy, nói lời như vậy: “*Các Kinh Điển này đều là Thế Tục khéo dùng văn từ mà chế tạo ra, chẳng phải là điều mà Đức Như Lai đã tuyên nói. Tại sao thế? Vì Công Đức lợi ích mà Kinh này đã nói, thì người đều chẳng được*”. Do sự lừa dối mê hoặc của Ma Ba Tuần, nên đối với **Không Tính** (Śūnyatā), **nghĩa Lợi** (Artha) tương ứng với **Khế Kinh** (Sūtra) thâm sâu thì Tâm sinh nghi ngờ dấy lên các tranh luận, chẳng chịu thọ trì đọc tụng diễn nói

Này Di Lặc! Các người ngu ấy chẳng thể biết rõ, do nghiệp của chính mình cho nên chẳng thể được Công Đức thù thắng kia. Khi nghiệp của chính mình đã tiêu tan xong thì quyết định sẽ được Công Đức như vậy”

— Bây giờ Bồ Tát Di Lặc bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Như Đức Phật đã nói Công Đức lợi ích trong Thế Giới **Cực Lạc** (Sukha-vatī) của Đức Phật **A Di Đà** (Amitābha: Vô Lượng Quang). Nếu có chúng sinh phát mười loại Tâm, tùy theo mỗi một Tâm, chuyên niệm hướng về Đức Phật A Di Đà thì khi chết, người đó sẽ được sinh về Thế Giới của Đức Phật ấy”

Đức Phật bảo Bồ Tát Di Lặc rằng: “Này Di Lặc! Mười Tâm như vậy chẳng phải là chỗ mà các Phạm Phu, Trượng Phu bất thiện, kẻ đủ phiền não có thể phát khởi được!...Nhóm nào là mười?”

- 1\_ Tâm đối với các chúng sinh: khởi **Đại Từ** không có tổn hại
- 2\_ Tâm đối với các chúng sinh: khởi **Đại Bi** không có bức não
- 3\_ Tâm đối với Chính Pháp của Phật: chẳng tiếc thân mệnh, vui thích thủ hộ
- 4\_ Tâm đối với tất cả Pháp: phát sinh Thắng Nhẫn không có chấp dính
- 5\_ Tâm chẳng tham: lợi dưỡng, cung kính, tôn trọng, niềm vui của Ý trong sạch
- 6\_ Tâm cầu **Phật Chứng Trí**: ở tất cả thời không có quên mất
- 7\_ Tâm đối với các chúng sinh: tôn trọng, cung kính, không có thấp kém
- 8\_ Tâm chẳng dính vào Thế Luận, đối với **Bồ Đề Phần** sinh quyết định
- 9\_ Tâm gieo trồng các căn lành, không có tạp nhiễm trong sạch
- 10\_ Tâm đối với các Đức Như Lai: buông lìa các Tướng, khởi tùy niệm

Này Di Lặc! Đầy gọi là Bồ Tát phát mười loại Tâm. Do Tâm đó cho nên sẽ được sinh về Thế Giới Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà.

Này Di Lặc! Nếu người ở trong mười loại Tâm này, tùy thành một Tâm, vì muốn sinh về Thế Giới của Đức Phật ấy, nếu chẳng được sinh, ắt không có chuyện đó”

— Khi ấy Tôn Giả **A Nan** (Ānanda) bạch Phật rằng: “Thật hiếm có! Chỉ Đức Thế Tôn mới có thể mở bày diễn nói Công Đức chân thật của Như Lai, phát khởi niềm vui thuộc chí thù thắng của Bồ Tát.



Thế Tôn! Nên dùng tên nào gọi Kinh này ? Chúng con thọ trì như thế nào?”.

Đức Phật bảo A Nan rằng: “Kinh này tên là **Phát Khởi Bồ Tát Thắng Chí Lạc**, cũng gọi là **Di Lạc Bồ Tát Sở Vấn**. Dùng danh tự đó, ông nên thọ trì”.

Đức Phật nói Kinh này xong thời Bồ Tát Di Lạc với các vị Thanh Văn, tất cả Thế Gian, Trời, Người, A Tu La, Càn Thát Bà...nghe điều Đức Phật đã nói đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành

KINH PHÁT KHỞI BỒ TÁT THÙ THẮNG CHÍ LẠC  
(Kinh **Phát khởi sự vui thích thuộc Chí thù thắng của Bồ Tát**)  
\_QUYỂN HẠ (Hết)\_

Dịch xong một Bộ gồm 02 quyển vào ngày 16/04/2012